

Số: ~~400~~/CTĐP-QLKC
V/v xây dựng kế hoạch
khuyến công năm 2024

Hà Nội, ngày ~~15~~ tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước, trên cơ sở Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công, Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành có liên quan, Cục Công Thương địa phương (Cục CTĐP) đề nghị Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức dịch vụ khuyến công triển khai xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2024 theo những nội dung sau:

1. Đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia

Căn cứ quy định tại Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia (KCQG) (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương).

a) Trước ngày 20 tháng 6 năm 2023, Sở Công Thương, các tổ chức dịch vụ khuyến công xây dựng báo cáo đăng ký kế hoạch KCQG gửi về Cục CTĐP; báo cáo gồm:

- Tổng hợp kết quả thực hiện công tác khuyến công năm 2022, trong đó, đánh giá hiệu quả từng đề án KCQG tính đến thời điểm hiện tại; nêu định tính định lượng các chỉ tiêu về nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường, tăng doanh thu, tạo việc làm, đóng góp thu ngân sách...

- Đánh giá tình hình kế hoạch khuyến công 6 tháng đầu năm và dự kiến kết quả thực hiện năm 2023; định hướng công tác khuyến công năm 2024.

- Danh mục đề án, nhiệm vụ đăng ký kế hoạch KCQG năm 2024.

b) Trước ngày 30 tháng 9 năm 2023, các địa phương, đơn vị gửi 01 bộ hồ sơ đề án đã đăng ký (tại danh mục đề án, nhiệm vụ đăng ký kế hoạch KCQG năm 2024) hoặc Bản đăng ký kế hoạch KCQG (đối với đề án điểm) về Cục CTĐP để thẩm định cấp Bộ, gồm:

- Đề án KCQG;

- Phiếu thẩm định cấp cơ sở (Mẫu số 4a hoặc 4b của Phụ lục 1 Thông tư số 17/2018/TT-BCT). Trên Phiếu thẩm định, lưu ý:

+ Đánh giá đối tượng của đề án: Nếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), xác định số lao động tham gia đóng bảo hiểm xã hội bình quân năm

2022 (lựa chọn doanh nghiệp có nhiều lao động tham gia BHXH); tổng nguồn vốn hoặc tổng doanh thu năm 2022.

+ Nội dung đề án:

Đối với nội dung ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất, so sánh giữa máy móc hiện có và máy móc dự kiến đầu tư. Nếu đề án đã rõ đối tượng, nêu thông số kỹ thuật máy đề nghị hỗ trợ (tên máy, model, công suất, máy mới 100%,...); các chỉ tiêu về nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.... Đề án hỗ trợ dây chuyền công nghệ, Sở Công Thương thẩm định “dây chuyền công nghệ được hỗ trợ ứng dụng đảm bảo là hệ thống các máy móc, thiết bị, công cụ, phương tiện được bố trí lắp đặt theo sơ đồ, quy trình công nghệ, vận hành đồng bộ để sản xuất sản phẩm”.

Đối với nội dung xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật: Xác định là công nghệ/sản phẩm mới trên địa bàn cấp huyện chưa có cơ sở nào sản xuất hoặc chỉ có một đơn vị sản xuất công nghệ/sản phẩm mới đó (đối với các huyện thuộc địa bàn ưu tiên theo quy định tại Thông tư số 20/2017/TT-BCT).

- Đơn đề nghị hỗ trợ của đối tượng thụ hưởng từ đề án cam kết chưa được hỗ trợ từ bất kỳ nguồn kinh phí nào của nhà nước cho nội dung đề nghị kinh phí KCQG hỗ trợ (đơn đề nghị trước 20/6/2023);

- Một số dạng đề án kèm theo các tài liệu như quy định tại Phụ lục 2 Thông tư số 36/2013/TT-BCT.

Lưu ý: Sở Công Thương thẩm định hồ sơ pháp lý của các đối tượng thụ hưởng từ đề án (giấy đăng ký doanh nghiệp, báo cáo tài chính,...) và lưu tại đơn vị theo quy định; không gửi các tài liệu này về Cục CTĐP.

2. Định hướng xây dựng kế hoạch khuyến công quốc gia

a) Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình KCQG giai đoạn 2021-2025;

- Chỉ thị số 04/CT-BCT ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, tạo động lực mới cho phát triển công nghiệp nông thôn (CNNT) giai đoạn 2021-2025; văn bản số 3384/BCT-CTĐP ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về tăng cường chỉ đạo thực hiện các hoạt động khuyến công trên địa bàn

- Các Thông tư hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Công Thương: Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012, Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29 tháng 9 năm 2017, Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2013, Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10 tháng 7 năm 2018; Thông tư số

28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

- Quyết định số 4371/QĐ-BCT ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phê duyệt mức hỗ trợ kinh phí khuyến công quốc gia;

- Công văn về hướng dẫn xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2024 của Cục CTĐP và các văn bản liên quan.

b) Nguyên tắc chung

- Kế hoạch và dự toán kinh phí KCQG năm 2024 đảm bảo xây dựng theo đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn về khuyến công, phù hợp với tiến độ thực hiện trong năm 2024.

- Tăng cường hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) tiếp cận kinh tế số trong phát triển sản xuất theo hướng số hóa và kết nối cao các thiết bị máy móc; giải quyết tốt những vấn đề xã hội, ô nhiễm môi trường.

- Đẩy mạnh hỗ trợ các cơ sở CNNT tham gia phát triển sản xuất tại các cụm công nghiệp. Hỗ trợ các ngành nghề, sản phẩm có giá trị gia tăng cao, ứng dụng các thành tựu của Cách mạng công nghiệp 4.0, đặc biệt là trong lĩnh vực chế biến nông - lâm - thủy sản. Hình thành các sản phẩm, nhóm sản phẩm có sức cạnh tranh cao đáp ứng nhu cầu thị trường, đặc biệt là thị trường xuất khẩu.

- Hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Mỗi địa phương phấn đấu xây dựng được đề án điểm trên cơ sở tiềm năng thế mạnh và định hướng, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm trong trung và dài hạn.

- Khuyến khích các địa phương xây dựng đề án hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Quan tâm hỗ trợ đối tượng thụ hưởng là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã; doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ hoặc sử dụng nhiều lao động nữ theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

c) Các nội dung hoạt động khuyến công

- Hỗ trợ xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật phổ biến công nghệ mới, sản xuất sản phẩm mới. Lựa chọn xây dựng các mô hình về chế biến nông lâm thủy sản, mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất công nghiệp; mô hình tổ chức sản xuất theo hướng tuần hoàn, phát triển sản xuất để giảm nghèo bền vững cho các đối tượng yếu thế ở địa bàn khó khăn; mô hình khác theo nhu cầu của sản xuất, thị trường và định hướng phát triển của ngành, địa phương.

- Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất. Đổi mới máy móc thiết bị, nâng cấp quy trình sản xuất công nghệ theo hướng sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, tái sử dụng các nguồn nguyên liệu hoặc đưa ra các sản phẩm có tính bảo vệ môi trường, bền vững.

- Hỗ trợ các cơ sở CNNT sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường; Hỗ trợ xây dựng mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn và nhân rộng mô hình áp dụng. Hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp (lựa chọn đề án đảm bảo tiến độ hoàn thành trong năm kế hoạch); hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp (lựa chọn cụm

công nghiệp có hồ sơ pháp lý đầy đủ và chủ đầu tư dự kiến hoàn thành hạng mục hoặc gói thầu đề nghị hỗ trợ trong năm kế hoạch).

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm CNNT tiêu biểu; ưu tiên các đề án có sản phẩm được bình chọn, cấp giấy chứng nhận cấp khu vực, quốc gia (giấy chứng nhận còn hiệu lực).

- Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, nâng cao năng lực quản lý, tư vấn, trợ giúp các cơ sở CNNT. Đào tạo nghề nghiệp theo nhu cầu của các cơ sở, giải quyết nhiều việc làm, sản xuất sản phẩm phục vụ du lịch và xuất khẩu, khôi phục phát triển ngành nghề truyền thống, ngành nghề mới đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0; Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp tại các địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn.

- Hỗ trợ tư vấn thông tin phát triển CNNT. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, Tư vấn, hướng dẫn lập dự án đầu tư, marketing, quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực, liên doanh, liên kết trong sản xuất kinh doanh và thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói.

- Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác khuyến công; Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hoạt động khuyến công.

3. Kế hoạch khuyến công địa phương

Căn cứ định hướng trên, Chương trình khuyến công địa phương và điều kiện thực tế tại địa phương, Sở Công Thương xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về nội dung hoạt động khuyến công dự kiến thực hiện trong năm 2024.

4. Lập dự toán kinh phí khuyến công quốc gia

Nội dung, mức chi hoạt động KCQG thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Quyết định số 4371/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Trên đây là một số nội dung về việc xây dựng kế hoạch khuyến công năm 2024. Cục CTĐP đề nghị các Sở Công Thương hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức dịch vụ khuyến công trên địa bàn thực hiện theo hướng dẫn; gửi các báo cáo đăng ký kế hoạch và hồ sơ đề án về Cục CTĐP đúng thời hạn quy định. Ngoài gửi theo đường văn thư, đề nghị gửi bản mềm về Cục CTĐP qua email linhdth@moit.gov.vn (riêng các đề án về CCN gửi về hoant@moit.gov.vn) để tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Phan Thị Thắng (để báo cáo);
- Lãnh đạo Cục;
- Website của Cục CTĐP;
- Các ĐVSN thuộc SCT thực hiện nhiệm vụ khuyến công;
- Tổ chức DVKC thực hiện đề án KCQG năm 2023;
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Lưu: VT, QLKC.

CỤC TRƯỞNG



Ngô Quang Trung